TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày: 29-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

-TH2nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Huy Trọng
Ông Đinh Ngọc Tân

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà: Bà Lê Minh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 31/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 15/8/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn Tr1, sinh ngày 15/4/1988 tại huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Khu phố Tây Bắc, thị trấn H2ng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; bị cáo là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số: 80-QĐ/UBKTHU ngày 02 tháng 06 năm 2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Yên Thủy); con ông Bùi Văn L và bà Đào Thị M; vợ là Bùi Thị V; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Bùi Văn Tr1 hiện đang chấp H2nh Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 19/HSST-LCĐKNCT ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại*:

+ Chị Lư Thị H, sinh năm 1981; trú tại: xóm Đồng Mai, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

+ Bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1955 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Thị Nh, là anh Đặng Xuân Tr2, sinh năm 1978 (con đẻ bà Nh); Cùng trú tại: xóm Đồng Mai, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

+ Cháu Đặng Thị Thu H1, sinh ngày 09/9/2012 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại cháu Đặng Thị Thu H1, là anh Đặng Xuân Tr2, sinh năm: 1978 (bố đẻ cháu H1); Cùng trú tại: xóm Đồng Mai, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cháu Đặng Thị Thu H1 là bà Lê Thị Đào, Tư vấn viên pháp luật, thuộc trung tâm tư vấn pháp luật Hội luật gia huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Anh Đặng Xuân Tr2, sinh năm: 1978, trú tại: xóm Đồng Mai, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

- *Người Làm chứng:*

+ Chị Bùi Thị H2, sinh năm 1983 (vắng mặt)

+ Anh Vương Văn Tuấn, sinh năm 1979 (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Bá N, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng trú tại: xóm Hạ, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 26/9/2021 Bùi Văn Tr1 sau khi ăn cơm tại nhà ở Khu phố Tây Bắc (quá trình ăn có sử dụng rượu) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 (không có giấy phép lái xe theo quy định) do Tr1 là chủ sở hữu đi xuống nH2 người bạn ở xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy theo đường Quốc lộ 12B hướng Yên Thủy đi Nho Quan. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi Tr1 điều khiển xe đi đến Km40+510 đường Quốc lộ 12B thuộc địa phận xóm Hạ, xã Phú Lai, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình, đây là đoạn đường thẳng, không có biển cảnh báo, tầm nhìn không bị che khuất, không có đèn đường chỉ có ánh đèn điện của các hộ dân hai bên đường hắt ra. Lúc này, Tr1 điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 45Km/h quan sát thấy phía trước cùng chiều ở bên phải có đường rẽ vào cổng xóm Hạ, xã Phú Lai, cách khoảng 30 mét về hướng ngược chiều có xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 do chị Lư Thị H điều khiển chở sau bà Hoàng Thị Nh và hai cháu là Đặng Thị Thu H1 và Đặng Thị Ngọc H3 đang chuyển động tới sau đó chuyển hướng rẽ trái sang đường (mục đích rẽ vào cổng xóm Hạ, có xi nhan xin đường). Do không chú ý quan

sát về hướng ngược chiều mà chỉ tập trung đến các phương tiện đi ra từ cổng xóm Hạ nên khi xe mô tô do Tr1 điều khiển khi vừa di chuyển qua đường rẽ thì quan sát thấy phía trước là xe mô tô của chị H điều khiển đã chuyển động đến phần đường bên pH1 cách đầu xe mô tô của Tr1 khoảng 2 đến 3 mét. Lúc này Tr1 điều khiển xe mô tô đi sang bên trái mục đích để tránh va chạm. Tuy nhiên do khoảng cách gần, không làm chủ được tay lái nên xe mô tô do Tr1 điều khiển đã đâm vào phần giữa xe bên pH1 do chị H điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Sau khi va chạm bà Nh được đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng đã tử vong, chị H và cháu H1 bị thương tích phải đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Yên Thủy. Ngay sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan Công an đã tiến H2nh đo nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy đối với người điều khiển xe mô tô là Bùi Văn Tr1 cho kết quả: trong hơi thở của Tr1 có nồng độ cồn là 0,759mg/l khí thở và Tr1 không sử dụng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 118/GĐPY-CAT-PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận bà Hoàng Thị Nh chết do đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 19/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 là 638.000 đồng (sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng chẵn) và kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 19/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 là 2.927.000 đồng (hai triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng chẵn) tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện Tr1 xác định: Hiện Tr1 xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 40 + 513 đường quốc lộ 12B thuộc địa phận xóm Hạ, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Đoạn đường thẳng, tầm nhìn thoáng, mặt đường được rải nhựa áp phan rộng 6m50, trên mặt đường không có vạch kẻ sơn giữa tâm đường. ở bên pH1 đường theo hướng Yên Thuỷ đi Nho Quan giao nhau với đường không ưu tiên đi vào xóm Hạ, Phú Lai, Yên Thuỷ, Hoà Bình rộng 10m40.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

Mốc được xác định tại hiện Tr1 là cột Km40+500 đường quốc lộ 12B nằm tại phần đất lưu không bên trái đường theo hướng Yên Thuỷ đi Nho Quan làm điểm mốc. Lấy mép đường bên trái theo hướng Yên Thuỷ đi Nho Quan làm mép đường chuẩn để đo vị trí các dấu vết và phương tiện.

- Về phương tiện:

+ Xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 trước khi tai nạn xảy ra do Lư Thị H điều khiển, sau tai nạn xảy ra xe mô tô đổ ngã tại phần mép đường bên phải theo hướng Yên Thuỷ đi Nho Quan, đầu xe quay về hướng Yên Thuỷ, đuôi xe quay về hướng Nho Quan, được ký hiệu số 1 trên sơ đồ hiện Tr1. Khoảng cách từ tâm bánh trước xe mô tô đến mép đường chuẩn là 5m71, khoảng cách từ tâm bánh sau xe mô tô đến mép đường chuẩn là 5m54, khoảng cách từ tâm xe mô tô 28F1-128.72 đến tâm vết số 2 là 2m15, khoảng cách từ tâm xe mô tô 28F1-128.72 đến tâm xe mô tô 28H1-443.44 ký hiệu số 5 là 6m80.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 trước khi xảy ra tai nạn do Bùi Văn Tr1 điều khiển. Sau tai nạn xảy ra xe mô tô đổ ngã nghiêng bên pH1 tại khu vực giữa đường, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông, được ký hiệu số 5 trên sơ đồ hiện Tr1. Khoảng cách từ tâm bánh trước xe mô tô đến mép đường chuẩn là 4m90, khoảng cách từ bánh sau xe mô tô đến mép đường chuẩn là 3m68.

* Dấu vết:

+ Vùng dịch màu đỏ ký hiệu số 2 nằm tại phần sân bê tông nH2 anh Quách Trọng Sang (thuộc phần đất lưu không bên phải đường theo hướng Yên Thuỷ đi Nho Quan). Có diện 2m40x95cm khoảng cách từ tâm vết số 2 đến mép đường chuẩn là 7m59, khoảng cách từ tâm vết số 2 đến đầu vết số 3 là 2m80.

+ Vết cà trượt ký hiệu số 3 nằm trên mặt đường quốc lộ 12B có kích thước 5m28x14cm, vết cà trượt có dạng đứt quãng, có chiều hướng theo chiều Yên Thuỷ đi Nho Quan được tạo tH2nh do để chân phía trước bên phải và cần phanh chân bên phải của xe mô tô 28H1-443.44 cà trượt để lại. Khoảng cách từ đầu vết số 3 đến mép đường chuẩn là 4m80, khoảng cách từ cuối vết số 3 đến mép đường chuẩn là 3m21, khoảng cách từ đầu vết số 3 đến đầu vết số 4 là 1m80.

+ Vết cà trượt ký hiệu số 4 nằm trên mặt đường quốc lộ 12B có kích thước 1m19x6cm có chiều hướng theo chiều Yên Thuỷ đi Nho Quan được tạo tH2nh do phần bên pH1 thanh kim loại bảo vệ máy của xe mô tô 28H1-443.44 cà trượt để lại, khoảng cách từ đầu vết số 4 đến mép đường chuẩn là 5m07, khoảng cách từ cuối vết số 4 đến mép đường chuẩn là 5m09. Khoảng cách từ đầu vết số 4 đến tâm xe mô tô 28H1-443.44 ký hiệu số 5 là 3m70.

+ Điểm chạm được ký hiệu A trên sơ đồ hiện Tr1, khoảng cách từ A đến mép đường chuẩn là 4m94, từ A đến mép đường bên phải theo hướng yên Thuỷ đi Nho Quan là 1m56. Từ A đến tâm xe mô tô 28F1-128.72 là 58cm, đến tâm vết số 2 là 2m60, đến đầu vết số 3 là 1m81, đến đầu vết số 4 là 3m40, đến tâm xe mô tô 28H1-

443.44 là 7m30, đến tâm đầu đường nhánh vào xóm Hạ, Phú Lai là 14m20, đến đầu mép đường bên trái của đường nhánh và xóm Hạ, Phú Lai là 9m30.

Điểm mốc: Từ mốc đến tâm xe mô tô 28F1-128.72 là 14m16, đến tâm vết số 2 là 14m47, đến đầu vết số 3 là 12m27, đến đầu vết số 4 là 10m97, đến tâm xe mô tô 28H1-443.44 là 7m44.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Các dấu vết để lại trên xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 và xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 phù hợp với các dấu vết để lại hiện Tr1, trên người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44, nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURENE, màu sơn đỏ-đen, số máy JC35E-0091693, số khung 35026Y001621 xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số biển kiểm soát 28H1-443.44 số 047897;01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave màu sơn đỏ - đen - bạc, số máy JA39E-0437282, số khung RLHJA390XHY462147 xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 số 001420; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô xe máy số 2100939621.

Ngày 10/5/2022, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đặng Xuân Tr1 theo quy định.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 số 047897 mang tên Phạm Kim Thái H2 cùng các giấy tờ có liên quan chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với: 01 xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thuỷ quản lý chờ xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra vụ án, Bùi Văn Tr1 đã tự nguyện bồi tH khắc phục hậu quả cho người bị hại và đại diện người bị hại với tổng số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng chẵn). Hiện nay người bị hại và đại diện người bị hại không có yêu cầu, đề nghị bồi thường thêm, chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 không có yêu cầu, đề nghị gì liên quan đến những thiệt hại do vụ tai nạn trên gây ra.

Trong quá trình điều tra vụ án người bị hại chị Lư Thị H và cháu Đặng Thị Thu H1, sau khi xảy ra tai nạn bị thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại các cơ sở y tế, Cơ quan điều tra đã thu thập bệnh án và ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích để làm căn cứ giải quyết theo quy định, tuy nhiên người bị hại cương quyết và có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Đối với Đặng Thị Ngọc Huế là người ngồi sau xe mô tô của chị H khi xảy ra tai nạn, tuy nhiên cháu Huế không bị thương tích, người giám hộ của Đặng Thị Ngọc Huế cam đoan không có yêu cầu đề nghị gì hay thắc mắc khiếu kiện gì trước Cơ quan pháp luật về vụ tai nạn giao thông trên. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-YT ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn Tr1 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy thực hành công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tr1 phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr1 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại 01xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đặng Xuân Tr2 là có căn cứ.

Đối với: 01 xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURENE màu sơn đỏ đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 số 047897 mang tên Phạm Kim Thái H2 là tài sản chung của gia đình bị cáo Bùi Văn Tr1, bị cáo phạm tội vô ý nên nay được trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký xe nêu trên cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Bùi Văn Tr1 cho người bị hại, đại diện người bị hại tiền khắc phục hậu quả về tính mạng, tinh thần, tài sản của bị hại bà Hoàng Thị Nh, chị Lư Thị H, cháu Đặng Thị Thu H1 cho đại diện theo ủy quyền ông Đặng Xuân Tr1 tổng số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), ông Tr1 đã nhận đủ số tiền trên. Nay bị hại, người đại diện người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nữa. Nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cháu Đặng Thị Thu H1 là bà Lê Thị Đào vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có bài phát biểu về phần trách nhiệm hình sự nhất với quan điểm của người bị hại và người giám hộ của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr1 với mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức được sai lầm do H2nh vi phạm tội của mình gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến H2nh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh hiện Tr1; kết luận giám định; lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/9/2021 tại đường quốc lộ 12B hướng thị trấn Hàng Trạm đi huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Bùi Văn Tr1 không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển mô tô 28H1- 443.44 sau khi đã sử dụng rượu tham gia lưu thông trên đường. Khi đi đến Km40+510 thuộc địa phận xóm Hạ, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tình trạng giao thông trên đường không bị che khuất, đoạn đường thẳng, không có biển cảnh báo, không có đèn đường chỉ có ánh đèn điện của các hộ dân bên đường hắt ra. Lúc này, bị cáo Tr1 điều khiển xe ở phần đường bên phải theo hướng chuyển động, quan sát thấy phía trước ngược chiều cách khoảng 30m có 01 xe mô tô 28F1-128.72 do chị Lư Thị H điều khiển chở sau là bà Hoàng Thị Nh (mẹ

chồng chị H) và 02 cháu nhỏ Đặng Thị Thu H1 và Đặng Thị Ngọc Huế (là con chị H) đang chuyển động tới rồi xin nhan rẽ trái sang đường. Do Tr1 đi với tốc độ nhanh, không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái nên xe mô tô do Tr1 điều khiển đã đâm va vào xe mô tô do chị H điều khiển dẫn đến gây tai nạn. Hậu quả làm bà Hoàng Thị Nh chết, còn chị H và cháu H1 bị thương tích nhẹ, hai phương tiện đều bị hư hỏng. Bùi Văn Tr1 điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, đã sử dụng rượu mà trong khí thở có nồng độ cồn là 0,759 mg/l khí thở, vượt quá mức qui định. H2nh vi của bị cáo Bùi Văn Tr1 đã vi phạm các quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8 các H2nh vi bị nghiêm cấm và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ qui định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe; khoản 3 Điều 4, khoản 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Đây là lỗi chính, là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn làm bà Hoàng Thị Nh tử vong, vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ căn cứ điểm a, b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ N lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông. Tuy nhiên khi tránh xe đi ngược chiều không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến xe mô tô bị cáo điều khiển đâm va vào xe mô tô do chị H điều khiển. Lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi vô ý, do cẩu thả trong khi lái xe, bị cáo không có giấy phép lái xe, đã sử dụng rượu mà trong khí thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, dẫn đến hậu quả đáng tiếc xảy ra, lỗi thuộc về bị cáo, vì vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, đồng thời phòng ngừa chung. Tuy nhiên người bị hại chị Lư Thị H cũng có một phần lỗi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo qui định, trở quá số người cho phép, khi sang đường không đảm bảo an toàn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn Tr1 không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự nào qui định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn Tr1 đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại cũng có một phần lỗi, đại diện bị hại, bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trước khi phạm tội bị cáo là Đảng viên, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số; bị cáo có thời gian tham gia Đoàn thanh niên của cấp chính quyền địa phương nơi cư trú và các công tác xã hội khác và được cấp có thẩm quyền tặng thưởng nhiều giấy khen; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy xét thấy không cần thiết xử phạt bị cáo tù giam cách ly ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thế còn phải chịu hình phạt bổ sung. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại cũng có một phần lỗi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-128.72 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đặng Xuân Tr1 là có căn cứ;

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURENE màu sơn đỏ-đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 số 047897 mang tên Phạm Kim Thái H2 là của bị cáo Bùi Văn Tr1, bị cáo phạm tội vô ý, bị cáo đã bồi thường xong về phần dân sự, tại phiên tòa hôm nay bị hại, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nữa, nên nay trả lại chiếc xe và đăng ký xe mô tô nêu trên cho bị cáo Bùi Văn Tr1 là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Bùi Văn Tr1 cho người bị hại, đại diện người bị hại tiền khắc phục hậu quả về tính mạng, tinh thần, tài sản của bị hại bà Hoàng Thị Nh, chị Lư Thị H, cháu Đặng Thị Thu H1 cho đại diện ông Đặng Xuân Tr1 tổng số tiền 150.000.000 đồng (một trăm

năm mươi triệu đồng), ông Tr1 đã nhận đủ số tiền trên, nay bị hại, đại diện người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nữa, nên không giải quyết.

[6] Bị cáo, đại diện người bị hại, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các điều 331, điều 332, điều 333, điều 334 và điều 335 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Tr1 phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr1 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Tr1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 28H1-443.44 cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông và 01 đăng ký xe mô tô số 047897 mang tên Phạm Kim Thái H2 cho chủ sử hữu hợp pháp là bị cáo Bùi Văn Tr1.

Vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Riêng giấy chứng nhận đăng ký xe trả tại Tòa án.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2, điều 135, khoản 2, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Bùi Văn Tr1 pH1 nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, đại diện người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Công an huyện Yên Thủy;
- THA hình sự, Dân sự huyện Yên Thủy;
- UBND TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy;
- Bị cáo; Đại diện người bị hại, bị hại, người bảo vệ QLIHP của người bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Thị Lan